TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰ 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2026/HS ST
Ngày: 12/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bộ và ông Lê Đức Cơ.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện VKSND tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyền – Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2026/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1964; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Trú tại: thôn Dương K, xã V, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Là con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; Vợ là Trịnh Thị T, đã có 02 con (lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2026 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn C – Sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Viêm K, xã H, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của VKSND và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2026, Nguyễn Văn H tìm đến khu vực cánh đồng thôn Phí Trạch, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma tuý loại Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, H chia thành 02 gói nhỏ cất trong ví với mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Sáng ngày 13/01/2026, H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Chung gọi điện thoạicho H hỏi mua ma tuý, H đồng ý bán và hẹn Chung đến gần nhà H để giao hàng. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Chung đến điểm hẹn và được H bán cho 01 gói ma tuý với giá 500.000 đồng. Khi cả 2 vừa giao nhận tiền và ma tuý thì bị tổ công tác Công an xã Vân Đình giữ lại kiểm tra hành chính, Chung liền bỏ chạy còn H không chạy được nên đã khai nhận vừa bán cho Chung 01 gói ma tuý với giá 500.000 đồng, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 gói kích thước (1x0,5)cm cất ở túi quần bên phải và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền vừa bán ma tuý cho Chung. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma tuý thu giữ và đưa H về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H không phát hiện thu giữ gì.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã triệu tập Nguyễn Văn Chung đến để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Chung thừa nhận có mua 01 gói ma tuý từ H nhưng do hoảng sợ nên đã ném gói ma tuý đó đi trong quá trình bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy gói ma tuý này.

Xét nghiệm chất ma tuý trong nước tiểu đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Chung đều có kết quả dương tính với chất ma tuý nhóm MOP loại ma tuý sử dụng Heroin.

Vật chứng thu giữ: 01 gói kích thước (1x0,5)cm bên ngoài bọc bằng giấy trắng, bên trong có chất bột màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ (của H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu đen, đã cũ (của Chung).

Tại Bản kết luận giám định số 899/KL-KTHS ngày 22/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma tuý loại Heroin, khối lượng: 0,026 gam"*.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT - VKS ngày 16/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra trước tòa để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026; Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo xác nhận việc bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma tuý là đúng và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo là thừa nhận tội lỗi và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng.. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phần lớn phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quản tang; Biên bản niêm phong và tạm giữ đồ vật, tài liệu; Phiếu phân tích sơ bộ; Kết luận giám định... Chứng tỏ đã có đủ căn cứ để xác định: Ngày 13/01/2026, tại thôn Dương Khê, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn Chung 500.000 đồng ma tuý, bị Công an xã Vân Đình bắt quả tang. Ngoài ra còn thu giữ trên người H 0,026 gam ma tuý loại Heroine mục đích bán kiếm lời.

Với hành vi nêu trên, việc Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội truy tố ra trước Tòa để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma tuý, reo rắc bệnh tật, tệ nạn xã hội cho người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương... khiến dư luận bất bình, đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới đủ sức răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Do bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý, thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giúp bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Lượng hình cần xem xét bị cáo trong quá trình tố tung thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

[4] *Về các vấn đề liên quan:*

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Nguyễn Văn H tại khu vực cánh đồng thôn Phí Trạch, xã Vân Đình, TP Hà Nội: Do H không biết rõ danh tính, địa chỉ của người này; Việc mua bán diễn ra lúc trời tối, người bán ma tuý lại đeo khẩu trang nên các đặc điểm nhận dạng H không nhớ rõ; Việc mua bán ma tuý không có ai biết, ngoài lời khai của H ra không có thêm tài liệu, chứng cứ gì về người bán ma tuý.... Vì vậy, chưa đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Chung là người mua ma tuý của H để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, do không thu giữ được số ma tuý mà Chung đã mua nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Chung. Do Chung có kết quả dương tính với ma tuý, ngày 14/01/2026 Công an xã Vân Đình, thành phố Hà Nội đã có công văn số 07 đề nghị Chủ tịch UBND xã Vân Đình lập hồ sơ quản lý đối với Chung là có căn cứ.

- Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản riêng, giá trị thu lợi không lớn… nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Về xử lý vật chứng:

02 chiếc điện thoại di động bị thu giữ đều là phương tiện liên lạc liên quan đến tội phạm do vẫn còn giá trị sử dụng nên tịch thu phát mại xung quỹ nhà nước.

Số tiền 500.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Số ma tuý hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- Về án phí: Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

- Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác thi hành án.

3. Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc Trinh, cán bộ Dương Hồng Tuấn và đối tượng Nguyễn Văn H theo biên bản đóng gói, niêm phong ngày 13/01/2026 (Phong bì niêm phong không kiểm tra bên trong).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền do bị cáo phạm tội mà có;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu đen (bên trong đều lắp sim, đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và tình trạng bên trong máy) .

Toàn bộ tang vật hiện đang lưu trữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội theo Phiếu uỷ nhiệm chi và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2026.

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn luật định;

Nơi nhận:
- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội
- VKSND khu vực 12-Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12-Hà Nội;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phùng Văn Phong